

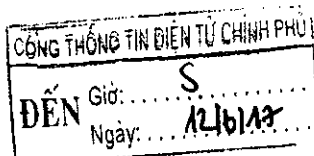
**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **29** /2017/QĐ-UBND

*Bến Tre, ngày 30 tháng 5 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế xét tặng**  
**Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu tỉnh Bến Tre**



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003;*  
*Căn cứ Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;*  
*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*  
*Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;*  
*Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;*  
*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bến Tre tại Tờ trình số 111/TTr-SVHTTDL ngày 24 tháng 5 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu tỉnh Bến Tre.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 6 năm 2017 và thay thế Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre Ban hành Quy chế về Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình; Tổng biên tập Báo Đồng khởi; Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Website Chính phủ; ✓
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- Cục KT VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh (thay b/c);
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bến Tre;
- Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Sở VHTTDL, Hội VHNT NĐC (thực hiện);
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Công TTĐT, Website tỉnh;
- Báo Đồng khởi, Đài PTTH;
- Ban Tiếp công dân (niêm yết);
- Phòng: KGVX, TH.
- Lưu: VT, D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Duy Hải**

## **QUY CHẾ**

### **Xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu tỉnh Bến Tre**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /2017/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về tiêu chí đánh giá, chấm điểm, bình chọn; quy trình và hồ sơ xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Áp dụng cho tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh có tác phẩm hoặc công trình văn học, nghệ thuật về Bến Tre đã được công bố.
2. Văn nghệ sĩ sống, chiến đấu và có cống hiến nghệ thuật trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm từ năm 1975 trở về trước trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

#### **Điều 3. Thời gian xét tặng và công bố giải thưởng**

Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu được xét 5 năm một lần; được công bố vào dịp lễ kỷ niệm, lễ hội phù hợp thời điểm xét tặng.

#### **Điều 4. Quyền lợi của người được tặng thưởng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu**

Tác giả, nhóm tác giả, văn nghệ sĩ được tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu sẽ được Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu cấp Bằng chứng nhận, kèm theo tiền thưởng quy định tại Điều 16 của quy chế này và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (không kèm theo tiền thưởng).

#### **Điều 5. Nguyên tắc xét tặng**

1. Việc xét tặng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.
2. Tác phẩm được thể hiện đậm nét bản sắc dân tộc, có đề tài về đất và người Bến Tre, có chất lượng cao, đã được khẳng định qua thời gian và công luận.
3. Tác phẩm dự xét Giải phải được in ấn và phát hành theo đúng quy định của Luật Xuất bản và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

4. Mỗi văn nghệ sĩ hoạt động, sáng tạo, chiến đấu và có cống hiến về văn học, nghệ thuật trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm, có thành quả lao động xuất sắc trên nhiều lĩnh vực chỉ được tặng thưởng cho một thành quả lao động, sáng tạo xuất sắc nhất.

5. Việc tổ chức xét tặng phải bảo đảm khách quan, công bằng, chính xác và công khai.

6. Mỗi tác giả, nhóm tác giả được gửi tác phẩm dự giải ở nhiều thể loại, loại hình nghệ thuật, nhưng chỉ được tặng thưởng cho tác phẩm hoặc công trình văn học, nghệ thuật có giá trị cao nhất thuộc một thể loại, loại hình nghệ thuật.

7. Mỗi tác giả, văn nghệ sĩ chỉ được tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu một lần.

### **Điều 6. Trường hợp không được dự xét giải thưởng**

1. Các tác giả đã được nhận "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước" về văn học, nghệ thuật.

2. Các tác phẩm nghệ thuật mang yếu tố nước ngoài rõ nét như: Tác phẩm, công trình sáng tác bằng tiếng nước ngoài hoặc công bố lần đầu tiên ở nước ngoài; tác phẩm múa và ca khúc bằng nhạc nước ngoài; tranh, ảnh, kiến trúc miêu tả khung cảnh, thiết kế văn hóa nước ngoài.

3. Tác phẩm, công trình có quyết định đình bản hoặc thu hồi của cơ quan có thẩm quyền.

4. Tác giả đang trong thời kỳ bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

5. Tác phẩm, công trình do cá nhân tác giả tự in ấn mà không được cấp phép xuất bản.

6. Tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đang xảy ra tranh chấp về bản quyền tác giả.

### **Điều 7. Thẩm quyền xét tặng**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan có thẩm quyền xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu.

2. Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu (sau đây gọi tắt là Hội đồng xét tặng Giải thưởng) quy định tại Điều 13 Quy chế này là cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng giải thưởng.

### **Điều 8. Quy định sử dụng tác phẩm tham dự Giải**

1. Tác phẩm dự xét tặng Giải thưởng không trả lại cho tác giả.

2. Hội đồng xét tặng Giải thưởng được quyền sử dụng tác phẩm dự xét giải để phục vụ công tác tuyên truyền.

3. Bản quyền tác phẩm thuộc về tác giả. Hội đồng xét tặng Giải thưởng không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả và quyền liên quan.

4. Tác phẩm được tặng giải thưởng nếu vi phạm quyền tác giả; vi phạm Điều 9 Luật Báo chí năm 2016; vi phạm các quy định khác của pháp luật, Hội đồng xét tặng Giải thưởng sẽ trình Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi Bằng Chứng nhận, tiền giải thưởng và Bằng khen.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 9. Điều kiện xét tặng**

1. Là tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật đã được công bố dưới các hình thức gồm: In thành sách, băng, đĩa; đã được phát hành, triển lãm, biểu diễn phục vụ công chúng; đã được truyền phát trên các kênh thông tin đại chúng từ cấp tỉnh trở lên.

2. Tác phẩm chưa được gửi tham dự Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu lần nào.

3. Văn nghệ sĩ là lãnh đạo đoàn, diễn viên, nhạc công hoạt động, sống, chiến đấu và có cống hiến đặc biệt cho văn học, nghệ thuật trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm trên địa bàn tỉnh Bến Tre; phải có thời gian công tác liên tục; không có thái độ chính trị xấu, đầu hàng hoặc chiêu hồi.

#### **Điều 10. Tiêu chí đánh giá tác phẩm; bình chọn sự cống hiến của cá nhân**

1. Việc xét tặng giải thưởng được thực hiện thông qua việc đánh giá, chấm điểm các tác phẩm, công trình, những cống hiến theo các tiêu chí về giá trị của tác phẩm, bao gồm:

a) Giá trị nội dung: Tất cả các tác phẩm, công trình phải có đề tài sáng tác về đất, người, quê hương Bến Tre; mang tư tưởng tiến bộ, nội dung trong sáng, lành mạnh, giàu chất nhân văn, không trái với đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và lợi ích của Nhân dân; phản ánh cuộc sống, con người Bến Tre. Thể hiện truyền thống vẻ vang trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh. Phản ánh công cuộc đổi mới và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

b) Giá trị nghệ thuật: Có tính thẩm mỹ cao, thể hiện sự tìm tòi sáng tạo của cá nhân về cấu trúc tác phẩm, hình tượng nghệ thuật và ngôn ngữ biểu hiện, trên cơ sở phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử, văn hiến Việt Nam, bản sắc văn hóa độc đáo của người dân, mảnh đất Bến Tre.

c) Giá trị sử dụng: Tác phẩm đã khẳng định được sức sống trong lòng công chúng, được công chúng thương thức mến mộ và công nhận những giá trị về tư tưởng, thẩm mỹ và tính nhân văn.

2. Việc bình chọn sự cống hiến đặc biệt được xét tặng Giải thưởng là những văn nghệ sĩ bám chiến trường trong thời kỳ ác liệt; được quần chúng yêu mến, hâm mộ, suy tôn; tham gia xuyên suốt các hoạt động trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật tại Bến Tre.

**Điều 11. Loại hình và thể thức tác phẩm, công trình xét tặng Giải thưởng**

1. Văn xuôi: Tập truyện, tiểu thuyết, tập ký, tập tản văn; công trình dịch thuật, nghiên cứu lý luận, phê bình về văn xuôi. Không xét tiểu phẩm hài, chuyện vui.

2. Thơ: Tập thơ, trường ca, truyện thơ; công trình dịch thuật, nghiên cứu lý luận, phê bình về thơ. Không xét thơ Đường luật, thơ trào phúng.

3. Âm nhạc: Tác phẩm thuộc các thể loại âm nhạc (tân nhạc, cổ nhạc), phải có bản nhạc đối với tân nhạc, bản in đối với cổ nhạc; đối với bài bản cải lương chỉ xét bản vọng cổ và 20 bài bản Tổ ca nhạc tài tử; đối với khí nhạc phải có tổng phổ kèm theo băng, đĩa tiếng; công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về âm nhạc.

4. Nhiếp ảnh: Tác phẩm nhiếp ảnh là nhóm 10 tác phẩm ảnh nghệ thuật đã được trưng bày, triển lãm cấp tỉnh trở lên, in phóng cỡ 25 x 38 cm trở lên; công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về nhiếp ảnh.

5. Múa: Tác phẩm thuộc các loại hình múa đã được công bố từ 3 năm trở lên, có độ dài từ 7 phút trở lên (vở múa, kịch múa, các thể loại múa độc lập), phải kèm theo băng hoặc đĩa hình của một tác phẩm hoàn chỉnh (chỉ xét giải thưởng đối với tác giả kịch bản và biên đạo); công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về múa.

6. Mỹ thuật: Tác phẩm thuộc các loại hình mỹ thuật (hội họa, đồ họa, mỹ thuật ứng dụng, nghệ thuật trang trí, điêu khắc, tượng đài, tranh hoành tráng); tác phẩm điêu khắc, tác phẩm tượng đài; công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về mỹ thuật. Không nhận xét giải thưởng tranh vui, tranh phê bình.

- Hội họa, đồ họa, mỹ thuật ứng dụng, nghệ thuật trang trí: Mỗi tác giả gửi từ 3 đến 5 tranh đã được trưng bày, triển lãm cấp tỉnh trở lên (cỡ tranh 40 x 60cm trở lên, có lồng khung).

- Ký họa: Chỉ xét tác phẩm ký họa trong giai đoạn 1945 – 1975 và sự cống hiến của tác giả.

- Điêu khắc: Mỗi tác giả gửi 3 tác phẩm đã được trưng bày, triển lãm cấp tỉnh trở lên.

- Tượng đài, tranh hoành tráng: Tác giả hoặc nhóm tác giả gửi một công trình đã đưa vào sử dụng từ 3 năm trở lên bằng ảnh chụp không gian 3 chiều.

7. Văn nghệ dân gian: Tác phẩm; công trình sưu tầm; công trình dịch thuật, nghiên cứu, lý luận, phê bình về văn học, nghệ thuật dân gian.

8. Sân khấu: Kịch bản sân khấu được in thành sách hoặc được dàn dựng và công diễn hoặc được ghi hình, ghi âm và được công bố trên Đài phát thanh, truyền hình cấp tỉnh trở lên (chỉ xét giải thưởng đối với tác giả kịch bản và đạo diễn); công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về sân khấu.

9. Điện ảnh: Phim truyện, phim truyện truyền hình được công chiếu trên Đài Truyền hình cấp tỉnh trở lên (chỉ xét giải thưởng đối với tác giả kịch bản và đạo diễn); công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về điện ảnh.

10. Kiến trúc: Công trình kiến trúc thuộc sở hữu Nhà nước từ cấp tỉnh trở lên, đã sử dụng từ 3 năm trở lên; Gồm các bản vẽ thiết kế cho một công trình, bản vẽ phối cảnh hoặc mô hình tổng thể, ảnh chụp nội ngoại thất đã thực hiện và đưa vào sử dụng có hiệu quả (cỡ ảnh 30 x 45cm trở lên); công trình nghiên cứu lý luận, phê bình về kiến trúc.

## **Điều 12. Hồ sơ và thể thức tác phẩm xét tặng**

1. Hồ sơ đăng ký dự xét giải thưởng:

a) Đối với tác giả: Bản đăng ký tác phẩm dự xét giải thưởng của tác giả, nhóm tác giả; các tác phẩm, công trình dự xét giải thưởng theo thể thức quy định tại Điều 11. (Mẫu số 01 đính kèm)

b) Đối với văn nghệ sĩ: Bản kê khai quá trình hoạt động, cống hiến có xác nhận của ít nhất hai người hoặc có bài báo, bài viết về quá trình hoạt động và cống hiến. (Mẫu số 02 đính kèm)

2. Tiếp nhận hồ sơ dự xét giải thưởng:

a) Đơn vị tiếp nhận hồ sơ dự xét giải thưởng: Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu.

b) Thời gian tiếp nhận hồ sơ dự xét giải thưởng: Thực hiện theo kế hoạch tổ chức xét tặng giải thưởng khi đến kỳ, được cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

## **Điều 13. Hội đồng xét tặng Giải thưởng**

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng. Hội đồng xét tặng Giải thưởng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quy trình, tổ chức xét và trao giải thưởng.

2. Thành phần Hội đồng xét tặng Giải thưởng:

a) Thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng gồm 05 thành viên:

- Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- 03 Phó Chủ tịch Hội đồng, gồm: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu; Trưởng Ban Thi đua – Khen thưởng, Sở Nội vụ;

b) Ủy viên Hội đồng gồm đại diện một số cơ quan, tổ chức cấp tỉnh có liên quan tới lĩnh vực chuyên ngành; các chuyên gia; các tác giả, văn nghệ sĩ có uy tín và đại diện các sở, ban, ngành chức năng được mời theo yêu cầu và nội dung xét giải. Số lượng ủy viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng quyết định.

3. Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng quyết định thành lập Hội đồng sơ khảo và Hội đồng chung khảo.

a) Hội đồng sơ khảo gồm có lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; lãnh đạo Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu; lãnh đạo Sở Xây dựng; các Phân hội trưởng hoặc Phó Phân hội trưởng phân hội chuyên ngành có tác giả, tác phẩm tham dự xét Giải thưởng; mời cán bộ lão thành, cán bộ lãnh đạo đã nghỉ hưu từng tham gia, công tác trong lĩnh vực xét tặng.

b) Hội đồng chung khảo gồm có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng Giải thưởng, các thành viên Hội đồng Giải thưởng phù hợp với chuyên ngành xét giải; mời cán bộ lão thành, cán bộ lãnh đạo đã nghỉ hưu và chuyên gia trong tỉnh.

4. Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng quyết định thành lập Tổ Thư ký giúp việc gồm công chức, viên chức Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu.

#### **Điều 14. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng xét tặng Giải thưởng**

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng được thành lập theo từng đợt xét tặng và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Hội đồng xét tặng Giải thưởng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai và bỏ phiếu kín.

3. Hội đồng xét tặng Giải thưởng tổ chức phiên họp khi có mặt ít nhất 75% thành viên hội đồng, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền. Những thành viên Hội đồng vắng mặt được lấy ý kiến bằng phiếu.

4. Hội đồng sơ khảo xem xét, thảo luận đối với từng tác phẩm, công trình văn học - nghệ thuật, những cống hiến đề nghị xét tặng Giải thưởng theo các tiêu chuẩn quy định tại Điều 10 của Quy định này.

5. Hội đồng chung khảo chỉ xem xét và công nhận kết quả của Hội đồng sơ khảo trình lên.

6. Tác giả có tác phẩm, công trình đăng ký dự xét Giải thưởng thì không được tham gia vào Hội đồng xét tặng Giải thưởng, Hội đồng sơ khảo, Hội đồng chung khảo của lần xét đó.

#### **Điều 15. Quy trình tuyển chọn, thẩm định và chấm Giải**

1. Tác phẩm văn học, nghệ thuật hoặc sự cống hiến tham gia xét tặng Giải thưởng phải ghi đầy đủ các thông tin theo hồ sơ đăng ký dự xét giải thưởng quy định tại Điều 12 Quy chế này.

2. Xét chọn Vòng sơ khảo: Hội đồng sơ khảo có trách nhiệm đọc và bỏ phiếu đồng ý hoặc không đồng ý đối với từng tác phẩm, công trình, công hiến. Tác phẩm, công trình, công hiến phải đạt từ 75% trở lên thì được xét chọn vào vòng chung khảo. Sau khi có kết quả, Hội đồng sơ khảo lập biên bản kèm theo danh sách gửi Hội đồng chung khảo.

3. Xét chọn Vòng chung khảo: Hội đồng chung khảo có trách nhiệm thẩm định bỏ phiếu đồng ý hoặc không đồng ý đối với tác phẩm, công trình, công hiến do Hội đồng sơ khảo trình. Sau khi có kết quả, thống nhất xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp đối với mỗi loại hình văn học, nghệ thuật; công trình; công hiến, trình Hội đồng xét tặng Giải thưởng xem xét quyết định kết quả.

### **Điều 16. Cơ cấu và mức thưởng**

1. Cơ cấu, số lượng giải thưởng:

a) Đối với các tác phẩm, công trình: Mỗi lần được xét tổng số không quá 30 giải thưởng. Trong từng thời điểm, tùy theo số lượng tác phẩm, công trình dự xét, Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng xem xét, cân đối để xác định cụ thể số lượng ở từng loại hình cho phù hợp.

b) Đối với các đối tượng có công hiến mỗi lần được xét không quá 7 giải thưởng.

2. Mức thưởng: Mỗi giải thưởng là 30 lần mức lương cơ sở tại thời điểm trao giải.

3. Những quy định khác:

a) Trường hợp tác phẩm, công trình có hai tác giả cùng đứng tên thì Hội đồng xét tặng Giải thưởng cấp Bằng Chứng nhận cho từng tác giả. Nếu trong thời điểm xét giải mà một trong hai tác giả vi phạm Điều 6 của Quy chế này thì Hội đồng xét tặng Giải thưởng sẽ không cấp Bằng Chứng nhận cho tác giả ấy. Tác giả vẫn được nhận tiền thưởng tùy theo công sức đóng góp của mình, tính theo tỷ lệ phần trăm.

b) Trường hợp tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật của nhóm từ ba tác giả trở lên thì Hội đồng xét tặng Giải thưởng chỉ cấp Bằng Chứng nhận chung. Mỗi thành viên trong nhóm được quyền dự và nhận Giải cho tác phẩm khác của mình.

c) Nếu tác phẩm đạt Giải thưởng mà có sự tranh chấp về quyền tác giả thì mọi tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết theo qui định của pháp luật.

### **Điều 17. Hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả và tặng thưởng**

Cơ quan Thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng chịu trách nhiệm lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công nhận kết quả; gửi Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho tập thể hoặc cá nhân được Giải thưởng.

### **Điều 18. Kinh phí tổ chức**

Kinh phí Giải thưởng và kinh phí phục vụ công tác tổ chức Giải được cấp từ ngân sách tỉnh do Cơ quan thường trực Giải thưởng lập dự toán, Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

### **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 19. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan**

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là Cơ quan thường trực của Hội đồng xét tặng Giải thưởng, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng;

b) Thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các nội dung liên quan đến Giải thưởng, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này;

c) Xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí tổ chức Giải thưởng;

d) Giải quyết khiếu nại và trả lời bằng văn bản theo quy định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định thu hồi giải và xử lý theo quy định nếu phát hiện có hành vi vi phạm các quy định tại Quy chế này và văn bản pháp luật có liên quan;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức Lễ trao Giải thưởng.

2. Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu là cơ quan tiếp nhận hồ sơ, tác phẩm dự xét Giải thưởng có trách nhiệm:

Tổng hợp danh sách tác phẩm, tác giả tham gia Giải thưởng; phác thảo và in ấn Bằng Chứng nhận; lập hồ sơ, tài liệu liên quan phục vụ cho việc tuyển chọn vòng sơ khảo, chung khảo và những phần việc được Hội đồng xét tặng Giải thưởng phân công.

3. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với cơ quan Thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Giải thưởng trong dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí Giải thưởng theo chế độ hiện hành.

4. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng):

Xem xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân đạt Giải thưởng.

6. Báo Đồng Khởi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử Bến Tre, Sở Thông tin và Truyền thông:

Tuyên truyền các nội dung về xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu trên các phương tiện thông tin đại chúng.

#### **Điều 20. Tổ chức thực hiện**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan thông tấn, báo chí tỉnh, Hội Văn học Nghệ thuật Nguyễn Đình Chiểu có trách nhiệm phối hợp đồng bộ trong việc tổ chức triển khai thực hiện và tạo điều kiện cho các tác giả, nhóm tác giả tham gia Giải thưởng.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Duy Hải**

[illegible]

### 3. Khen thưởng:

.....

.....

.....

.....

.....

### 4. Kỷ luật:

.....

.....

**5. Nêu tên các tác phẩm hoặc công trình tiêu biểu:** (tên tác phẩm, công trình; năm công bố hoặc xuất bản; tên giải thưởng đã được tặng của tác phẩm hoặc công trình).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

....., ngày .....tháng ....năm 2017

**Người đăng ký**  
( ký, ghi rõ họ tên)

Dính kèm:

-

-

**Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị  
hoặc Hội VH-NT tỉnh/thành phố**  
(ký tên, đóng dấu)

Kính gửi: Hội đồng xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật  
Nguyễn Đình Chiểu

- Họ và tên (khai sinh):.....Giới tính.....
- Bí danh hoặc tên thường dùng :.....
- Ngày, tháng, năm sinh:.....
- Nguyên quán:.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Đơn vị công tác:.....
- Điện thoại:.....
- Địa chỉ liên hệ:.....
- Số chứng minh nhân dân:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....
- Ngày hy sinh hoặc tử trận: .....

[illegible]

**3. Khen thưởng:**

.....  
.....  
.....  
.....

**4. Kỷ luật:**

.....  
.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

....., ngày .....tháng ....năm 2017

**Người kê khai**  
( ký, ghi rõ họ tên)

**Người xác nhận** (ít nhất hai người) hoặc đính kèm bài báo, bài viết về  
quá trình hoạt động và sự cống hiến

**Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị**  
**hoặc Hội VHNT tỉnh/thành phố**  
(ký tên, đóng dấu)